

Thanh Phú, ngày 28 tháng 5 năm 2024

Số: 63/2024/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠNH PHÚ**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thủy Tiên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Khoa

Ông Lê Khắc Hiệp

**Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Đức Sang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Phú, tỉnh Bến Tre.

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Phú tham gia phiên tòa:** Bà Bùi Thị Mai Ly – Kiểm sát viên.

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 38/2024/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 02 năm 2024 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị V, sinh năm: 1991; Địa chỉ: Số nhà E, ấp A, xã A, huyện T, tỉnh Bến Tre.

- Bị đơn: Anh Lê Nguyên K, sinh năm: 1988; Địa chỉ: Số nhà F, ấp A, xã A, huyện T, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84, 107, 110, 115 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản phiên tòa ngày 28 tháng 5 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Nguyễn Thị V với anh Lê Nguyên K.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị V với anh Lê Nguyên K thuận tình ly hôn.

Chị Nguyễn Thị V với anh Lê Nguyên K không yêu cầu giải quyết nghĩa vụ cấp dưỡng giữa vợ và chồng khi ly hôn.

- Về con chung: Chị V được trực tiếp nuôi con chung tên Lê Thiên A, sinh ngày 24/10/2019. Anh K có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.000.000 đồng cho đến khi con chung tròn 18 tuổi. Thời gian thực hiện việc cấp dưỡng nuôi con ngay khi Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con. Vì lợi ích của con, khi cần thiết có thể thay đổi việc nuôi con hoặc mức đóng góp cấp dưỡng nuôi con theo quy định.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị V và anh Lê Nguyên K trình bày không có, nên không yêu cầu giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị V và anh Lê Nguyên K trình bày không có, nên không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị V chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0003627 ngày 19/02/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú. Như vậy về án phí chị V đã nộp xong.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Lê Nguyên K chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Thạnh Phú;
- Chi cục THADS huyện Thạnh Phú;
- UBND xã A T;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

**Nguyễn Thị Thủy Tiên**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ      THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phan Thị Cẩm Hồng-Phạm Văn Vũ**

**Nguyễn Thị Tô**